

83-PHI THỜI VÀO XÓM^{4>7}

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, Bạt-nan-đà Thích Tử vào thôn lúc phi thời, cùng các cư sĩ đánh cờ.^{4>8} Tỳ-kheo thắng, các cư sĩ thua nên không bằng lòng, ghét nói:

- Tỳ-kheo buổi sáng vào thôn vì khát thực. Còn phi thời vào thôn, có việc gì?

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, hiềm trách Bạt-nan-đà Thích Tử: Sao lại vào thôn lúc phi thời, cùng đánh cờ chơi với các cư sĩ?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đảnh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách Bạt-nan-đà Thích Tử:

- Việc ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Bạt-nan-đà Thích Tử, sao ông lại vào thôn lúc phi thời, cùng đánh cờ chơi với các cư sĩ?

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Bạt-nan-đà Thích tử rồi bảo các Tỳ-kheo:

- Kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, vào thôn lúc phi thời, Ba-dật-đề.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Có Tỳ-kheo hoặc vì việc của Tăng, hoặc vì việc của tháp, của chùa, hoặc vì nuôi bệnh, không biết phải làm sao? Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo có duyên sự thì phải dặn lại rồi vào tụ lạc.

Các Tỳ-kheo không biết dặn lại ai. Đức Phật dạy:

- Nên dặn lại Tỳ-kheo. Nếu ở riêng một phòng thì dặn lại Tỳ-kheo ở phòng gần.

4>6. Bản Hán, hết quyển 18.

4>7. Ngũ phần 9: Ba-dật-đề 8>; Tăng kỳ 20, Thập tụng 17, Căn bản 42: 80. Pali, Vin.iv. 164, Pác. 85.

4>8. Xu bồ 樗. Ngũ phần, nt.: Bàn chuyện thế sự với các bạch y. Pali: Sabhāya nisīditvā anekavihita tiracchānakatha kathenti, ngồi ở hội trường, bàn đủ các đề tài súc sinh luận

Từ nay về sau nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào,⁴³⁹ phi thời vào tụ lạc mà không báo cho Tỳ-kheo khác,⁴⁴⁰ Ba-dật-đề.

B. GIỚI TUỞNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Thời: Lúc bình minh xuất hiện cho đến giữa trưa.

Phi thời: Từ quá giữa trưa cho đến lúc bình minh hôm sau chưa xuất hiện.

Thôn tụ lạc⁴⁴¹: có bốn loại thôn như đã nói trên. Có Tỳ-kheo: Người đồng ở hay khách mới đến.

Nếu Tỳ-kheo vào xóm lúc phi thời, có Tỳ-kheo mà không báo lại, bắt đầu bước chân vào cửa ngõ thôn, phạm Ba-dật-đề. Một chân trong cửa thôn, một chân ngoài cửa thôn, phương tiện muốn đi mà không đi, hoặc hẹn mà không đi, tất cả đều phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Tỳ-kheo lo việc của chúng Tăng, việc chùa tháp, việc nuôi bệnh, có báo lại Tỳ-kheo khác; hoặc trên đường đi qua thôn; hoặc có việc cần nói; hoặc bị gọi; hoặc bị thế lực bắt; hoặc bị trói buộc dẫn đi; hoặc mạng nạn, phạm hạnh nạn; thủy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

4>9. Tăng kỳ: Tỳ-kheo A-lan-nhã. Điều luật áp dụng cho Tỳ-kheo sống trong rừng.

440. Ngũ phần: trừ có nhân duyên. Và giải thích: Nhân duyên, tức khi có tai nạn. Tăng kỳ: trừ dư thời. Giải thích: Dư thời, những lúc có việc khẩn cấp (như có người bị rắn độc cắn). Pali: aññatra tathārūpā accāyikā karaṅgā, trừ có sự việc khẩn cấp nào đó.

441. Trong giới vẫn không có từ thôn 村.